

Số: 150/2022/QĐST- HNGĐ

H, ngày 14 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 171/2022/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: anh Hà Lê N, sinh năm 1981

Nơi thường trú: tổ 4, khu 2A, phường HH, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: chị Trần Phương N1, sinh năm 1982

Nơi thường trú: tổ 4, khu 2A, phường HH, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Lê N và chị Trần Phương N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Hà Lê N và chị Trần Phương N1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Hà Lê N và chị Trần Phương N1 có 02 con chung là Hà Phương A, sinh ngày 24/5/2009 và Hà Minh T, sinh ngày 22/10/2013.

Chị Trần Phương N1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Hà Phương A cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Hà Lê N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Hà Minh T cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N và anh N1 không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hà Lê N và chị Trần Phương N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung*: anh Hà Lê N và chị Trần Phương N1 không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh N và chị N1 không vay nợ chung đối với cơ quan, tổ chức cũng như cá nhân nào khác nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: anh Hà Lê N phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà anh N đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000639 ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại anh Hà Lê N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP H;
- UBND phường Cẩm Thịnh, Tp. Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thu Hương

